PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 3

Chủ điểm Những trải nghiệm thú vị · Bài 3–4 (SGK tr. 17–25)

Tuần 2

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Chú bê con

Chủ nhật, lớp Hà được cô giáo đưa đi thăm một trang trại nhỏ. Vừa xuống xe, cả lớp đã nghe tiếng gà cục tác, tiếng bò rống vang khắp đồng cỏ. Bác chủ trại dẫn các bạn vào chuồng bê. Những chú bê con lông vàng óng, mắt tròn xoe, cứ dụi đầu vào tay Hà. Hà được cầm bình sữa cho một chú bê uống. Chú uống ừng ực, đuôi ngoe nguẩy. Lúc ra về, Hà cứ ngoái lại mãi, hẹn sẽ trở lại thăm chú bê.

1. Lớp Hà đi thăm nơi nào?

(A) Vườn bách thú (B) Một trang trại nhỏ (C) Bãi biển

2. Những chú bê con trông thế nào?

(A) Lông vàng óng, mắt tròn xoe (B) Lông đen, mắt nhỏ (C) Lông trắng, sừng dài

3. Hà được làm việc gì?

(A) Nhặt trứng gà (B) Cắt cỏ cho bò (C) Cho bê uống sữa

4. Chi tiết nào cho thấy Hà rất quý chú bê?

.....

Bài 2: Chính tả: điền g hoặc gh

con ☐à cái ☐ế ☐i nhớ con ☐ấu

☐ồ ghề con ☐ẹ ☐ọn gàng ☐ỗ lim

Bài 3: Luyện từ và câu: xếp các từ chỉ đặc điểm trong khung vào nhóm

xanh biếc mặn mòi tròn xoe vàng óng thơm phức cao vút

1. Từ chỉ màu sắc:

.....

2. Từ chỉ hình dáng, kích thước:

.....

3. Từ chỉ hương vị:

.....

Bài 4: Chọn từ chỉ đặc điểm trong khung điền vào chỗ trống

trắng xoá mặn mòi lăn tăn xanh thẳm

1. Biển sáng nay ..... một màu. Từng con sóng nhỏ ..... vỗ vào bờ, tung bọt ..... . Gió mang theo vị ..... của muối.

Bài 5: Viết đoạn văn kể lại một hoạt động

Viết đoạn văn (4–5 câu) kể lại một hoạt động em đã tham gia (đi chơi, tham quan, cắm trại...).

Hoạt động diễn ra khi nào, ở đâu, với ai? Đầu tiên, tiếp theo, cuối cùng em làm gì? Em cảm thấy thế nào?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

ĐÁP ÁN — TIẾNG VIỆT LỚP 3

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 2

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. **B** (Một trang trại nhỏ)
2. **A** (Lông vàng óng, mắt tròn xoe)
3. **C** (Cho bê uống sữa)
4. Lúc ra về, Hà cứ ngoái lại mãi, hẹn sẽ trở lại thăm chú bê.

Bài 2: Chính tả: điền g hoặc gh

con **g**à cái **gh**ế **gh**i nhớ con **g**ấu **g**ồ ghề con **gh**ẹ **g**ọn gàng **g**ỗ lim

Bài 3: Luyện từ và câu: xếp các từ chỉ đặc điểm trong khung vào nhóm

1. Từ chỉ màu sắc: **xanh biếc, vàng óng**
2. Từ chỉ hình dáng, kích thước: **tròn xoe, cao vút**
3. Từ chỉ hương vị: **mặn mòi, thơm phức**

Bài 4: Chọn từ chỉ đặc điểm trong khung điền vào chỗ trống

1. Biển sáng nay **xanh thẳm** một màu. Từng con sóng nhỏ **lăn tăn** vỗ vào bờ, tung bọt **trắng xoá**. Gió mang theo vị **mặn mòi** của muối.

Bài 5: Viết đoạn văn kể lại một hoạt động

Gợi ý: câu 1 giới thiệu hoạt động (thời gian, địa điểm, người cùng tham gia); câu 2–4 kể việc đầu tiên, tiếp theo, cuối cùng; câu 5 nêu cảm nghĩ của em (vui, thích thú, mong được đi nữa…).

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án